

PHIẾU SỐ 17

ĐIỂM SỐ

Họ tên:

Nhận xét:

(Ước mơ chỉ thành hiện thực khi bạn nỗ lực hành động,

Hãy hành động vì ước mơ của bạn !)

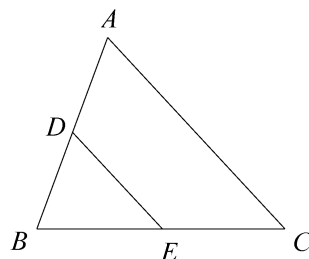


BÀI 17. TỔNG ÔN

I. ĐỊNH LÝ THALES TRONG TAM GIÁC.

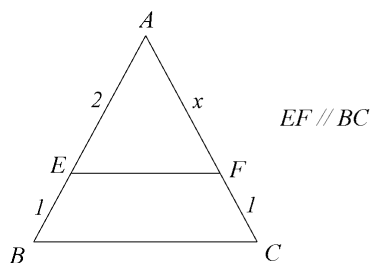
Câu 1: Cho $\triangle ABC$ và $DE \parallel AC$ như Hình 3.

Lập các tỉ số theo Định lý Talès.

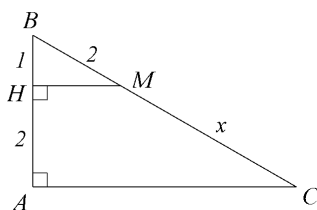


Hình 3

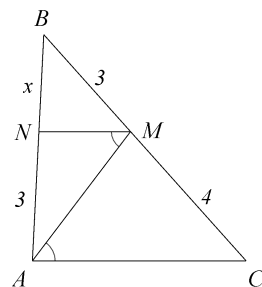
Câu 2: Tìm x trong các hình sau



Hình 5



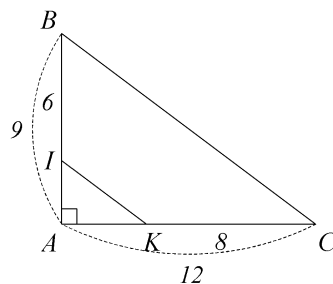
Hình 6



Hình 7

Câu 3: Cho Hình 9. Biết $AB = 9$, $AC = 12$, $IB = 6$, $KC = 8$.

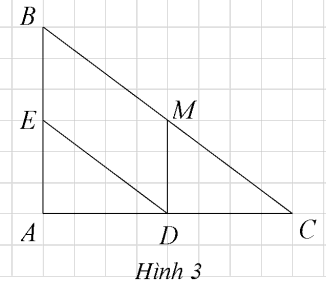
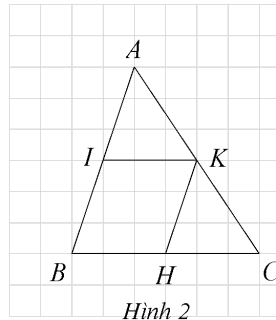
Chứng minh $IK \parallel BC$.



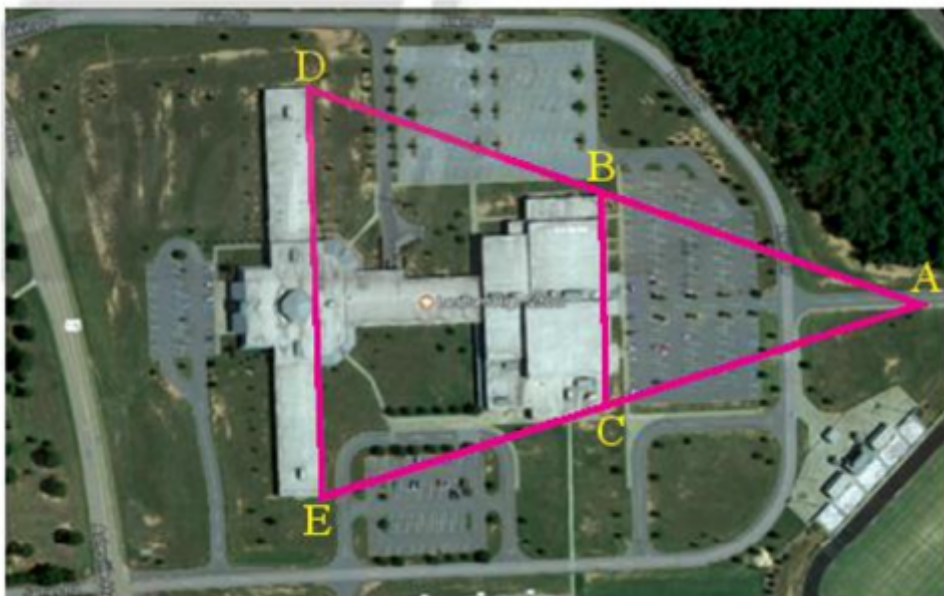
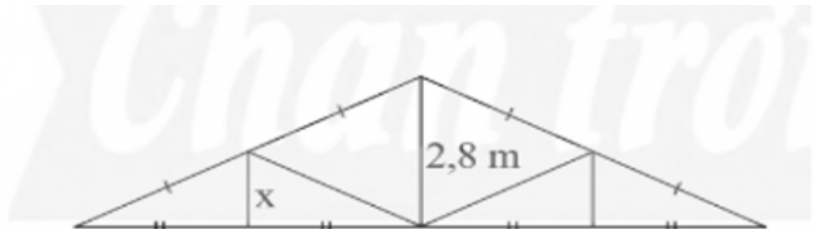
Hình 9

II. ĐƯỜNG TRUNG BÌNH.

Câu 4: Hãy chỉ ra đường trung bình của tam giác trong các hình sau



Câu 5: Một mái nhà được vẽ lại như Hình 13. Tính độ dài x trong hình mái nhà.

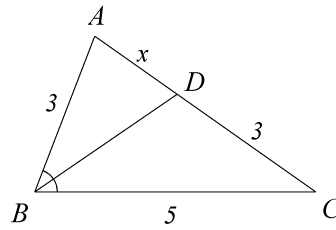


Câu 6: Ảnh chụp từ Google Maps của một trường học được cho trong Hình 14. Hãy tính chiều dài cạnh DE, cho biết $BC = 232$ m và B, C lần lượt là trung điểm AD và AE

C lần lượt là trung điểm AD và AE

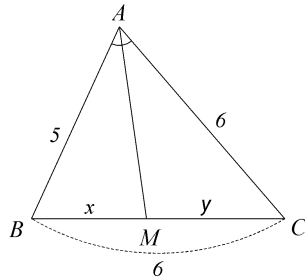
III. TÍNH CHẤT ĐƯỜNG PHÂN GIÁC

Câu 7: Cho Hình 3. Tìm số đo x .



Hình 3

Câu 8: Tìm x, y trong Hình 7.



Hình 7

IV. TAM GIÁC ĐỒNG DẠNG.

Câu 9: Cho tam giác ABC có cạnh $BC = 10\text{cm}, CA = 14\text{cm}, AB = 6\text{cm}$. Tam giác ABC đồng dạng với tam giác DEF có cạnh nhỏ nhất là 9cm . Tính các cạnh còn lại của tam giác DEF.

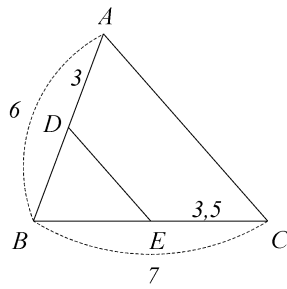
Câu 10: : Cho $\triangle ABC$, điểm D thuộc cạnh BC sao cho: $\frac{DB}{DC} = \frac{1}{2}$. Kẻ $DE \parallel AC$; $DF \parallel AB$ ($E \in AB; F \in AC$).

a) Nêu tất cả các cặp tam giác đồng dạng. Đối với mỗi cặp, hãy viết các góc bằng nhau và các tỉ số tương ứng.

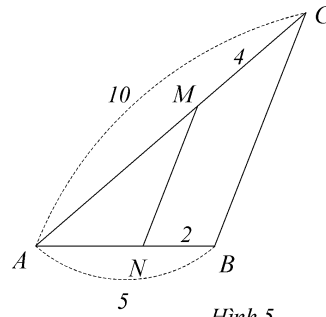
b) Hãy tính chu vi $DBED$, biết hiệu chu vi của $DDFC$ và $DBED$ là 30cm

BÀI TẬP VỀ NHÀ

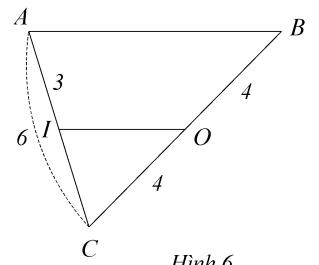
Câu 1: Cho các hình vẽ sau:



Hình 4



Hình 5



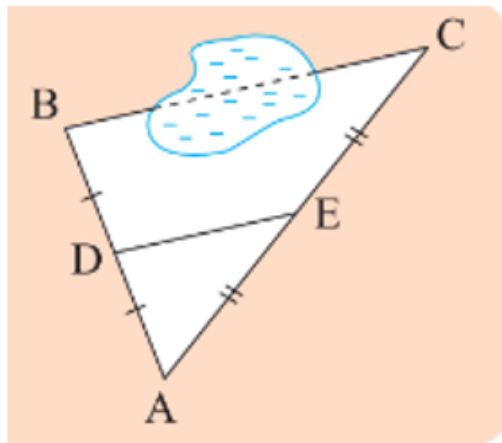
Hình 6

a) Ở hình 4. Chứng minh $DE \parallel AC$.

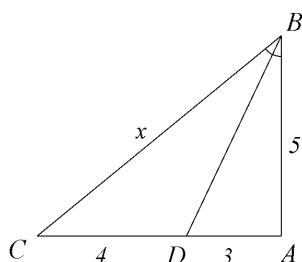
b) Ở Hình 5. Chứng minh $BC \parallel MN$.

c) Ở Hình 6. Chứng minh $AB \parallel IO$.

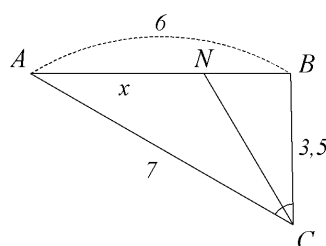
Câu 2: Giữa hai điểm B và C có một hồ nước (xem hình bên). Biết $DE = 45$ m. Làm thế nào để tính được khoảng cách giữa hai điểm B và C



Câu 3: Tìm x trong các hình sau



Hình 1



Hình 2

Câu 4: Cho hình bình hành ABCD, Lấy E trên cạnh BC tia DE cắt tia AB tại F.

a) Chứng minh $DFBE : DFAD$

b) Chứng minh $DFBE : DDCE$.

Câu 5: Hình thang ABCD ($AB // CD$) có $AB = 10cm, CD = 25cm$ và hai đường

chéo cắt nhau tại O. Chứng minh rằng $\triangle AOB \sim \triangle COD$ và tìm tỉ số đồng dạng.